

## Phẩm 7: PHỤNG TRÌ

Bấy giờ, vua Ba-tư-nặc chứng kiến thần thông biến hóa của Phật, ngàn đài hoa che phía trên Như Lai. Trên có ngàn cánh hoa, trên có ngàn hóa thân Phật. Trong ngàn cánh hoa có vô lượng chư Phật đều nói Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Vua Ba-tư-nặc thưa:

–Bạch Thế Tôn! Vô lượng Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy không thể dùng thức để nhận thức, không thể dùng trí để biết. Các thiện nam tử làm thế nào để hiểu rõ kinh này mà đem giảng nói cho người?

Phật dạy:

–Này đại vương! Ông hãy lắng nghe cho kỹ! Từ lúc mới tu tập nhẫn cho đến định Kim cang, như pháp tu hành mười ba môn quán đều là Pháp sư, nương vào pháp ấy, giữ gìn kiến lập. Đại chúng các ông nên xem như Phật mà cúng dường, đem trăm ngàn vạn ức hoa thơm đẹp để dâng cúng dường.

Này thiện nam! Pháp sư ấy tu tập chủng tánh Bồ-tát. Nếu Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di tu hành Thập trụ, gặp Phật, Pháp, Tăng phát tâm Bồ-đề, làm lợi lạc thương yêu chúng sinh, tự quán thân mình, các căn, sáu giới tất cả đều là vô thường, khổ, không, vô ngã; biết rõ hành nghiệp sinh tử Niết-bàn, làm cho mình và người được lợi ích, an lạc. Nghe ai khen Phật hay hủy báng Phật, tâm định tĩnh, không động. Nghe có Phật hay không có Phật, tâm tịnh tĩnh không thoái lui, không phạm ba nghiệp, khởi sáu hòa kính, dùng phương tiện thiện xảo để điều phục chúng sinh; siêng năng học mười trí, dùng thần thông hóa làm lợi ích.

Phẩm hạ tu tập tám vạn bốn ngàn Ba-la-mật-đa.

Này thiện nam! Tu tập nhẫn về trước, trải qua mười ngàn kiếp hành hạnh thập thiện, khi lui khi tiến, ví như chiếc lông nhẹ theo gió bay tứ tung. Nếu đạt đến vị nhẫn thì nhập vào pháp chánh định, không tạo tội năm nghịch, không hủy báng Chánh pháp, biết tướng của ngã và pháp đều là không. Trong một a-tăng-kỳ kiếp trụ vào ngôi vị giải thoát. Nếu tu tập nhẫn này thì có thể phát sinh hạnh thù thắng.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Lại nữa, Tánh chủng tánh, Bồ-tát trụ không phân biệt. Vì tu mười tuệ quán nên xả bỏ tài sản và sinh mạng. Vì giữ giới thanh tịnh nên tâm khiêm hạ. Vì làm lợi lạc mình và người nên sinh tử không loạn. Vì sự sâu xa của vô tướng nên thấu đạt có như huyền. Vì không mong cầu quả báo nên đắc vô ngại giải. Vì mỗi niệm mỗi niệm thị hiện thần lực của Phật, nên đối trị bốn điên đảo, ba căn bất thiện. Vì nghiệp cảm, mười điên đảo của ba đời nên ngã nhân tri kiến, mỗi niệm mỗi niệm là hư dối, thấu đạt về danh là giả, thọ là giả và pháp là giả, tất cả đều không thể nắm bắt được, không có tướng của mình và người, luôn luôn quán một cách chân thật.

Phẩm trung: tu tập tám vạn bốn ngàn Ba-la-mật-đa. Ở trong hai a-tăng-kỳ kiếp tu hành các hạnh thù thắng, đắc được ngôi vị nhẫn kiên cố.

Lại nữa, Bồ-tát Đạo chủng tánh, trụ trong nhẫn kiên cố, quán tánh các pháp đắc không sinh diệt; dùng bốn Vô lượng tâm phá sạch các ám chướng, luôn gặp chư Phật phát khởi sự cúng dường rộng rãi, luôn học theo chư Phật, trụ tâm hồi hướng, những căn lành đã tu tập đều như thật tế. Với Tam-muội, làm nhiều Phật sự, hiện đủ loại thân, hành bốn Nhiếp pháp, trụ tâm không phân biệt, giáo hóa làm lợi ích cho chúng sinh. Trí tuệ sáng suốt, quán sát một cách thâm sâu, tất cả hạnh nguyện đều tu tập cả, có thể làm Pháp sư điều phục các hữu tình, quán hoàn hảo về năm uẩn, ba cõi, nhị đế, không còn tướng mình và người, đạt được tánh như thật. Mặc dù luôn tu tập thắng nghĩa nhưng còn thọ sinh vào ba cõi. Vì sao? Vì quả báo do nghiệp huân tập chưa hoại tận gốc, nên ở trong trời, người theo đạo mà thọ sinh.

Phẩm thượng: tu tập tám vạn bốn ngàn Ba-la-mật-đa. Ở trong ba a-tăng-kỳ kiếp tu hai lợi, thực hành rất nhiều sự lợi ích, điều phục được hoàn toàn các Tam-ma-địa, trụ vào sự quán sát một cách thù thắng, tu tập hạnh xuất ly, chứng bình đẳng ngôi vị của Thánh nhân.

Lại nữa, Đại Bồ-tát ở Hoan hỷ vượt qua địa phàm phu, sinh vào nhà Như Lai, trụ trong Bình đẳng nhẫn, trí vô tướng đầu tiên chiếu sáng Thắng nghĩa đế, một tướng bình đẳng chẳng phải tướng, không tướng; đoạn trừ các vô minh, diệt sạch các tham trong ba cõi, vô lượng đời vị lai vĩnh viễn không còn trở lại dòng sinh tử, lấy đại Bi

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

làm đầu, khởi các đại nguyện, đối với trí phương tiện niệm niệm tu tập vô lượng hạnh thù thắng, chẳng phải chứng, chẳng phải không chứng nên học hết tất cả; chẳng phải trụ, chẳng phải không trụ nên hưởng đến Nhất thiết trí, đi trong sinh tử không bị quân ma làm kinh động, lìa xa ngã và ngã sở, không còn lo sợ, không có tướng mình và người, luôn giáo hóa chúng sinh, nguyện lực tự tại, sinh vào các cõi tịnh.

Này thiện nam! Trí giác đầu tiên này chẳng phải Như, chẳng phải trí, chẳng phải hữu, chẳng phải vô, không có hai tướng, phương tiện diệu dụng chẳng phải điên đảo, chẳng phải an trụ, chẳng phải động, chẳng phải tịnh, hai lợi tự tại, giống như nước với sóng, chẳng phải một chẳng phải khác. Trí sinh các Ba-la-mật-đa cũng chẳng phải một chẳng phải khác. Ở trong bốn a-tăng-kỳ kiếp tu tập đầy đủ trăm vạn hạnh nguyện. Bồ-tát ở địa này không còn nghiệp tập trong ba cõi và không tạo nghiệp mới, theo trí lực mà nguyện thệ sinh, từng niệm từng niệm luôn thực hành Thí ba-la-mật-đa, bố thí, ái ngữ, lợi hành, đồng sự, thanh tịnh bao la, hoàn toàn an trụ làm lợi ích cho chúng sinh.

Lại nữa, Đại Bồ-tát ở địa Ly cấu đạt bốn vô lượng tâm, tối thắng, tịch tĩnh, đoạn trừ các tập khí sân..., tu hành tất cả các hạnh; đó là: xa lìa việc sát sinh, không cho không lấy, tâm không nhiễm dục, lời nói chân thật, lời nói hòa thuận, lời nói dịu dàng, lời nói điều phục, thường thực hành tâm xả, luôn khởi tâm Từ, trụ tâm ngay thẳng, tịch tĩnh thuần thiện, lìa xa cấu bẩn phá giới, thực hành quán đại Từ, niệm niệm đều hiện tiền. Qua năm a-tăng-kỳ kiếp giữ thanh tịnh đầy đủ Giới ba-la-mật-đa, ý chí dững mãnh, lìa hẳn các cấu nhiễm.

Lại nữa, Đại Bồ-tát ở Phát quang, trụ vô phân biệt, diệt si ám vô minh, ở trong Vô tướng nhãn mà chứng đắc ba minh, biết rõ ba đời, không đến không đi, nương vào bốn Tĩnh lực, bốn Định vô sắc trí vô phân biệt, tùy thuận theo thứ lớp, đầy đủ định thù thắng, chứng năm thần thông, hiện thân lớn nhỏ, ẩn hiện tự tại. Với Thiên nhãn thanh tịnh thấy hết các cõi, với Thiên nhĩ thanh tịnh nghe tất cả các loại âm thanh, với Tha tâm trí biết tâm của chúng sinh, với Túc trí biết vô lượng sự sai khác. Ở trong sáu a-tăng-kỳ kiếp tu hành tất cả

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Nhẫn ba-la-mật-đa, đắc đại tổng trì, làm lợi ích an lạc cho chúng sinh.

Lại nữa, Bồ-tát ở địa Diệm tuệ, tu hành Thuận nhẫn, buông bỏ tất cả vì đoạn hẳn sự vi tế của thân kiến và biên kiến, tu tập vô biên pháp phần Bồ-đề, Niệm xứ, Chánh cần, Thần túc, Căn, Lực, Giác chi, Thánh đạo đầy đủ... vì muốn thành tựu Lực, Vô sở úy, pháp Phật bất cộng. Ở trong bảy a-tăng-kỳ kiếp tu tập vô lượng Tinh tấn ba-la-mật-đa, xa lìa biếng nhác, làm lợi ích khắp chúng sinh.

Lại nữa, Đại Bồ-tát ở địa Nan thắng lấy bốn Vô úy tùy thuận với chân như thanh tịnh bình đẳng, tướng vô sai biệt, dứt bỏ Tiểu thừa, thích cầu Niết-bàn, tích chứa các công đức, quán đủ các đế: đây là Khổ thánh đế, Tập, Diệt, Đạo đế. Quán Vô lượng đế Thế tục thắng nghĩa mà làm lợi lạc cho các chúng sinh, tập theo các kỹ nghệ, văn chương, y thuật, ca vịnh, vui chơi, công xảo, chú thuật, ngoại đạo dị luận, xem tướng kiết hung chính xác không sai lầm. Nhưng đối với chúng sinh không làm cho họ bị khổ não. Vì lợi ích mà khai thị cho tất cả dần dần được an trụ Vô thượng Bồ-đề, biết đạo xuất ly, đạo chướng ngại trong các địa, ở trong tám a-tăng-kỳ kiếp luôn tu tập Tam-muội, khai sáng các hành.

Lại nữa, Đại Bồ-tát ở địa Hiện tiền đắc Thuận nhẫn trên, trụ vào ba môn giải thoát, đoạn trừ các tướng thô hiện hành của tập nhân, tập nghiệp ở ba cõi, đại Bi tăng thượng, quán thấy các sinh tử do vô minh che lấp, nghiệp tập, thức chủng, danh sắc, sáu xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu sinh, già chết... đều do chấp trước nghiệp quả vô minh của ta. Nó chẳng phải có, chẳng phải không, một tướng, vô tướng vì không có hai. Ở trong chín a-tăng-kỳ kiếp tu tập trăm vạn Tam-muội Không, Vô tướng, Vô nguyện, đạt được tất cả Bát-nhã ba-la-mật-đa chiếu sáng vô biên.

Lại nữa, Đại Bồ-tát ở địa Viễn hành, tu Vô sinh nhẫn, chứng pháp vô biệt, đoạn trừ các tướng vi tế hiện hành của nghiệp quả, trụ diệt định, tu tập hạnh thù thắng. Mặc dù luôn tịch diệt nhưng giáo hóa khắp cả chúng sinh, thị hiện nhập vào hàng Thanh văn, thuận theo trí Phật, thị hiện giống như ngoại đạo, thị hiện làm ma vương, dù tùy thuận với thế gian nhưng luôn ra khỏi thế gian. Ở trong mười a-tăng-kỳ kiếp, tu hành trăm vạn Tam-muội, dùng phương tiện thiện

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

xảo giảng rộng Pháp tạng. Tất cả trang nghiêm đều được viên mãn.

Lại nữa, Đại Bồ-tát ở địa Bất động, trụ Vô sinh nhẫn, thể không tăng giảm, đoạn các công dụng, tâm luôn tịch diệt, không còn tướng về thân, tâm, giống như hư không. Các Bồ-tát này, tâm Phật, tâm Bồ-đề, tâm Niết-bàn, tất cả đều không khởi vì do bản nguyện, được chư Phật gia hộ, có thể trong khoảng một niệm khởi lên trí nghiệp, song chiếu bình đẳng. Dùng mười trí của mười Lực, đi khắp đại thiên thế giới không thể nói, theo từng loại chúng sinh mà làm lợi ích an lạc cho tất cả. Ở trong mười ngàn a-tăng-kỳ kiếp tu đầy đủ trăm vạn đại nguyện, tâm niệm luôn hướng về trí Nhất thiết chủng, trí Nhất thiết.

Lại nữa, Đại Bồ-tát ở địa Thiện tuệ trụ vào Vô sinh nhẫn ở trên, diệt trừ tướng tâm của tâm, Trí chứng tự tại, đoạn tan hết chướng ngại, đầy đủ đại thần thông, tu tập các Lực, Vô úy, giữ gìn hoàn hảo tạng pháp của chư Phật, đắc vô ngại giải: pháp, nghĩa, từ, biện, giảng nói chánh pháp không gián đoạn, cùng diệt tận. Ở trong các thế giới nhiều không thể nói, chỉ trong một khoảng sát-na có thể dùng một âm thanh để giải thích cho tất cả những câu hỏi khó của các chúng sinh, khiến họ rất vui mừng. Ở trong vạn a-tăng-kỳ kiếp có thể biến hiện trăm vạn hằng hà sa các thần lực của Phật, với pháp tạng vô tận làm lợi ích viên mãn.

Lại nữa, Đại Bồ-tát ở địa Pháp vân có vô lượng trí tuệ tư duy quán sát, từ lúc mới phát lòng tin, trải qua trăm vạn a-tăng-kỳ kiếp chứa nhóm vô lượng pháp trợ đạo, làm tăng trưởng vô biên đại phước trí, chứng nghiệp tự tại, đoạn trừ các chướng ngại của thần thông. Ở trong một niệm mà có thể đi khắp trăm vạn ức a-tăng-kỳ cõi nước như vi trần trong mười phương thế giới, biết tất cả tâm hành của chúng sinh là căn thượng, trung hay hạ, giảng nói cho họ về ba thừa để họ tu tập Ba-la-mật-đa, thể nhập vào hành xứ, lực, vô úy của Phật, tùy thuận với tịch diệt chuyển y của Như Lai.

Này thiện nam! Từ lúc bắt đầu tu tập nhẫn cho đến khi đắc định Kim cang đều gọi là chế phục tất cả phiền não bằng Vô tướng tín nhẫn, soi sáng Thắng nghĩa đế, diệt trừ các phiền não, sinh trí giải thoát, dần dần chế phục diệt trừ, dùng tâm vô sinh diệt mà đắc vô sinh diệt. Nếu tâm này diệt thì vô minh diệt, định Kim cang hiện

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

tiền. Tất cả sự thấy biết đều không gọi là thấy biết. Chỉ có Phật hiểu rõ vì Ngài đầy đủ trí Nhất thiết, nên tất cả sự thấy biết mới được gọi là thấy biết.

Này thiện nam! Khi Tam-muội Kim cang hiện tiền mà cũng chưa có thể đồng đẳng với bậc Vô đẳng đẳng. Ví như có người lên đài rất cao nhìn xuống thấy rõ ràng tất cả; cũng vậy, ở ngôi vị giải thoát thì một tướng, vô tướng, không sinh không diệt đều đồng chân tế bình đẳng với pháp tánh tạng công đức, trụ vị Như Lai.

Này thiện nam! Như vậy các Đại Bồ-tát thọ trì giảng nói kinh này đều đi đến các cõi Phật khắp mười phương, làm lợi ích an lạc hữu tình, thấu đạt tướng chân thật như ta ngày nay không khác.

Này thiện nam! Tất cả Như Lai trong mười phương pháp giới đều nương vào môn này mà được thành Phật. Nếu ai nói là: “Vượt khỏi môn này mà thành Phật, thì đó là lời của ma chứ chẳng phải Phật nói. Cho nên các ông nên biết như vậy, thấy như vậy, tin hiểu như vậy.

Bấy giờ, muốn tóm lại nghĩa trên, Thế Tôn nói kệ:

*Bồ-tát địa Phục nhãn  
Lớn lên trong Phật pháp  
Ba mươi tâm kiên cố  
Gọi là không thoái chuyển.  
Mới chứng tánh bình đẳng  
Sinh vào nhà chư Phật  
Do mới được giác ngộ  
Gọi là địa Hoan hỷ.  
Xa lìa các nhiễm ô  
Các cấu sân vân vân  
Đủ giới đức thanh tịnh  
Gọi là địa Ly cấu.  
Diệt sạch ám vô minh  
Chứng đắc các thiền định  
Do tuệ quang chiếu sáng  
Gọi là địa Phát quang.  
Bồ-đề phân thanh tịnh  
Xa lìa thân biên kiến*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Lửa trí tuệ sáng rực  
Gọi là địa Diêjgm tuệ.  
Biết các đế như thật  
Các kỹ nghệ thế gian  
Làm lợi ích quần sinh  
Gọi là địa Nan thắng.  
Quán pháp do duyên sinh  
Vô minh đến già chết  
Chứng pháp thâm sâu ấy  
Gọi là địa Hiện tiền.  
Phương tiện Tam-ma-địa  
Thị hiện vô lượng thân  
Thiện xảo hợp quần sinh  
Gọi là địa Viễn hành.  
Trụ vào biển vô tướng  
Được chư Phật gia hộ  
Tự tại phá quân ma  
Gọi là địa Bất động.  
Đắc bốn vô ngại giải  
Một âm nói tất cả  
Người nghe đều vui mừng  
Gọi là địa Thiện tuệ.  
Trí tuệ như mây kín  
Che khắp cả pháp giới  
Rưới khắp pháp cam lồ  
Gọi là địa Pháp vân.  
Đầy đủ giới vô lậu  
Thân thường tịnh, giải thoát  
Tịch diệt không nghĩ bàn  
Gọi là trí Nhất thiết.*

Đức Phật dạy vua Ba-tư-nặc:

–Sau khi ta diệt độ, lúc pháp sắp diệt vì tất cả hữu tình tạo các nghiệp ác nên làm cho các quốc độ xảy ra các tai họa. Vì để bảo vệ thân mình, thái tử, vương tử, hậu phi, quyến thuộc, bá quan, bá tánh, tất cả quốc độ, các quốc vương nên thọ trì Bát-nhã ba-la-mật-đa này,

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org)

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

đều được an lạc. Nay ta đem kinh này giao phó cho quốc vương, không giao cho Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di. Vì sao? Vì nếu không có oai lực của vua thì không đứng vững được. Cho nên các ông thường phải thọ trì, đọc tụng, giải nói kinh này.

Này đại vương! Hôm nay ta đã hóa hiện trong đại thiên thế giới trăm ức Tu-di, trăm ức mặt trời, mặt trăng, mỗi Tu-di có bốn thiên hạ. Thiệm-bộ châu này có mười sáu nước lớn, năm trăm nước trung và mười vạn nước nhỏ. Trong các nước ấy nếu có xảy ra bảy nạn, để diệt trừ các nạn ấy, tất cả quốc vương thọ trì, giải nói Bát-nhã ba-la-mật-đa này thì bảy nạn liền tiêu diệt, đất nước trở lại an lạc.

Vua Ba-tư-nặc hỏi Phật:

–Bảy nạn ấy là gì?

Đức Phật dạy:

1. Mặt trời mặt trăng vận hành không đúng lúc, màu sắc mặt trời thay đổi: trắng, đỏ, vàng, đen hoặc hai, ba, bốn, năm mặt trời chiếu cùng một lúc. Màu mặt trăng biến đổi: đỏ, vàng. Mặt trời, mặt trăng nuốt nhau, hoặc hiện chồng lên nhau: một, hai, ba, bốn, năm vầng chồng lên.

2. Tinh tú vận hành không đúng lúc. Các sao: sao Chổi, sao Mộc, sao Hỏa, sao Kim, sao Thủy, sao Thổ... bị biến đổi hoặc có khi mọc ban ngày.

3. Lửa rừng, lửa quý, lửa người, lửa cây, lửa dữ nổi bùng lên khắp nơi thiêu rụi vạn vật.

4. Thời tiết thay đổi, lạnh nóng bất thường. Mùa đông thì mưa sấm sét, mùa hè sương băng tuyết. Mưa dừng thì đất, đá, sỏi, cát bất ngờ đổ xuống. Rồi mưa nước màu đỏ sậm, nước sông biển lênh lóng làm trôi đá, nổi núi.

5. Gió dữ luôn nổi lên, che tối mặt trời mặt trăng, làm cho tróc nhà, cây bật gốc, cát bay, đá chạy.

6. Trời đất nắng hạn, làm cho nước hồ ao khô cạn, cây cối chết khô, trăm thứ lúa mạch không sinh trưởng.

7. Giặc cướp bốn phương xâm lấn trong và ngoài nước, binh đao đua nhau nổi lên làm cho trăm họ bỏ mạng.

Này đại vương! Hôm nay ta nói sơ về các nạn như vậy. Nếu lúc



## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

vào ban ngày mặt trời không xuất hiện, ban đêm mặt trăng không xuất hiện, trên trời đủ các tai họa như không có mây, mưa, tuyết. Còn dưới đất cũng có các tai họa nứt lở, sụp, chấn động. Hoặc máu chảy, quỷ thần xuất hiện, những loài chim thú quái dị... Những tai họa như vậy nhiều vô lượng, vô biên. Khi mỗi tai họa xảy ra đều phải thọ trì, đọc tụng, giải nói Bát-nhã ba-la-mật-đa này.

Khi nghe Đức Phật nói như vậy, mười sáu quốc vương đều kinh sợ. Vua Ba-tư-nặc thưa Phật:

–Bạch Thế Tôn! Vì sao trời đất có những tai nạn như vậy?

Đức Phật dạy:

–Này đại vương! Do tất cả nhân dân các nước lớn nhỏ trong Thiệm-bộ châu bất hiếu với cha mẹ, không kính Sư trưởng, Sa-môn, Bà-la-môn. Quốc vương, đại thần không hành theo Chánh pháp. Do các xấu ác này mà xảy ra các tai nạn như vậy.

Này đại vương! Bát-nhã ba-la-mật-đa có thể sinh ra tất cả các pháp của chư Phật, tất cả pháp giải thoát của Bồ-tát, tất cả pháp vô thượng của quốc vương, tất cả pháp xuất ly của hữu tình. Ví như viên châu ma-ni, báu thể của nó có đầy đủ các đức có thể làm đèn bẹp rộng độc, các quỷ thần ác; có thể làm thỏa mãn sự mong cầu của con người, có thể ứng với luân vương, gọi là viên châu như ý, có thể làm cho các Đại long vương như: Nan-đà, Bạt-nan-đà,... mưa xuống nước cam lồ ngọt làm thấm nhuần cây cỏ. Nếu vào ban đêm tối tăm, gắn viên châu như ý trên trụ cờ cao thì ánh sáng của nó chiếu khắp trời đất giống như mặt trời mọc. Bát-nhã ba-la-mật-đa này cũng vậy, các ông nên làm tràng phan, cờ, lọng báu, đốt hương rải hoa cúng dường rộng rãi, làm hộp báu để đựng kinh này rồi đặt trên bàn báu. Nếu khi muốn đi thì kinh này luôn dẫn đường đi trước. Đến ở chỗ nào phải làm cờ bầy báu, dùng các châu báu làm tòa và đặt kinh này lên trên, cúng dường đủ các phẩm vật giống như phụng thờ cha mẹ, như chư Thiên phụng thờ Đế Thích.

Này đại vương! Ta thấy tất cả các quốc vương trong các nước đều nhờ quá khứ hầu năm trăm Đức Phật, cung kính cúng dường các Ngài mà được làm đế vương, tất cả Thánh nhân đắc đạo quả rồi đến sinh vào các nước ấy để làm đại lợi ích. Nếu khi vua hết phước vô đạo thì Thánh nhân bỏ đi, tai nạn tranh nhau xảy ra.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này đại vương! Nếu đời sau có quốc vương nào kiến lập chánh pháp, ủng hộ Tam bảo thì ta bảo chúng Đại Bồ-tát ở năm phương đến ủng hộ đất nước của vị vua ấy:

Phương Đông có Đại Bồ-tát Kim Cang Thủ, tay cầm chày Kim Cang phóng ánh sáng xanh và cùng bốn ức Bồ-tát đến ủng hộ nước của vị vua ấy.

Phương Nam có Đại Bồ-tát Kim Cang Bảo, tay cầm viên châu ma-ni Kim Cang phóng ánh sáng màu mặt trời, cùng bốn ức Bồ-tát đến ủng hộ đất nước của vị vua ấy.

Phương Tây có Đại Bồ-tát Kim Cang Lợi, tay cầm kiếm Kim Cang phóng ánh sáng màu vàng ròng cùng bốn ức Bồ-tát đến ủng hộ nước của vị vua ấy.

Phương Bắc có Đại Bồ-tát Kim Cang Dược-xoa, tay cầm linh Kim Cang phóng ánh sáng màu lưu ly cùng bốn ức Bồ-tát đến ủng hộ nước của vị vua ấy.

Phương giữa có Đại Bồ-tát Ba-la-mật-đa Kim Cang, tay cầm vòng Kim Cang phóng ánh sáng năm màu cùng bốn ức Bồ-tát đến ủng hộ nước của vị vua ấy.

Năm Đại Bồ-tát ấy đều cùng vô lượng đại chúng như vậy ở trong nước của các ông làm việc đại lợi ích. Các ông nên dựng hình tượng mà cúng dường các ngài.

Bấy giờ, các Đại Bồ-tát Kim Cang Thủ... liền đứng dậy đánh lễ sát hai chân Đức Phật rồi lui ra một bên, thưa Phật:

–Bạch Thế Tôn! Bản nguyện của chúng con là nương nhờ thần lực của Phật. Nếu tất cả quốc độ trong mười phương thế giới nơi nào có kinh này mà thọ trì, đọc tụng, giải nói thì chúng con sẽ cùng tất cả quyến thuộc như thế, ở trong một niệm liền đến nơi ấy để bảo vệ chánh pháp, gây dựng chánh pháp, khiến cho các tai nạn đao binh, tật dịch... của nước ấy đều được tiêu trừ.

Bạch Thế Tôn! Chúng con có Đà-la-ni có thể gia trì ủng hộ, đó là môn tu hành mau chóng của tất cả các Đức Phật. Nếu ai được nghe qua một lần thì tất cả tội chướng đều được tiêu trừ, hướng chỉ tụng tập, học thuộc lòng. Nhờ oai lực của pháp nên khiến cho đất nước dứt hẳn các tai nạn.

Các Đại Bồ-tát ở trước Phật đồng thanh nói Đà-la-ni:

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org)

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Na mô ra đất na, đất ra, dạ dã. Na mạc a rị dạ phê lô giả na dã đất tha bà đa, dạ ra ha đế miệu một đà dã ma mạc a rị dã tam mãn đa bạt nại ra dã mạo địa tát đất phược dã ma ha tát đất phược dã ma hạ ca lỗ ni ca dã đất nhĩ dã tha chỉ năng na bát ra nhĩ bế ác khát xoa dã cú thế bát ra đế bà na phược đế tát phược một đà phược lộ chỉ đế du nga phả rị nhĩ sáp phả ninh nghiêm tị ra nỗ ra phược nga hệ đế rị dã đặc phược bả rị nhĩ sáp bả ninh mạo địa chất đa tán nha na nhĩ tát phược tỳ thô ca tỳ sắc ngật đế đạt ma sa nga ra tam bộ đế a mộ già thất ra phược ninh ma hạ tam mãn đa bạt nại ra bộ di niết rị dã đế vĩ dã yết ra noa bả rị bát ra phả nhĩ tát phược tất đà na ma tất ngật-rị đế tát phược mạo địa tát đất phược tán nhạ na nhĩ bà nga phược đế một đà ma đế a la nhĩ ca sa nhĩ a ra noa ca ra nhĩ ma hạ bát la chỉ năng phan ra nhĩ đế ta phược.

Nghe nói vậy, Đức Thế Tôn khen ngợi các Bồ-tát Kim Cang Thủ:

–Lành thay, lành thay! Nếu có người đọc tụng, giữ gìn Đà-la-ni này, ta và chư Phật mười phương đều luôn ủng hộ, các quỷ thần ác kính trọng vị ấy như Đức Phật, không bao lâu vị ấy sẽ chứng đắc Vô thượng Bồ-đề.

Này đại vương! Ta đem kinh này giao phó cho các ông. Tất cả các quốc vương của nước Tỳ-xá-ly, nước Kiều-tát-la, nước Thất-la-phiệt, nước Ma-già-đà, nước Ba-la-nê-tư, nước Ca-tỳ-la, nước Câu-thi-na, nước Kiều-diệm-di, nước Bát-già-la, nước Ba-sát-la, nước Mật-thổ-la, nước Ô-thi-ni, nước Bôn-sát-bạt-đa, nước Đề-bà-bạt-da, nước Ca-thi, nước Chiêm-bà... đều phải thọ trì Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Nghe Đức Phật nói những tai nạn như vậy, các đại chúng A-tu-la... đều sờn tóc gáy và cất cao tiếng thưa:

–Chúng con nguyện đời vị lai không sinh vào các nước ấy.

Bấy giờ, mười sáu vị vua đều bỏ ngôi vua mà xuất gia tu đạo, chứng đầy đủ tám Thắng xứ, mười Nhất thiết xứ, đắc Phục nhãn, Ngôn nhãn, Vô sinh pháp nhãn.

Khi ấy, tất cả đại chúng Trời, Người, A-tu-la... rải hoa Mạn-đà-la, hoa Mạn-thù-sa, hoa Bà-sư-ca, hoa Tô-mạn-na để cúng dường Phật, tùy theo căn tánh mà họ đắc ba môn giải thoát, chứng ngộ sinh không, pháp không, pháp phần Bồ-đề.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Vô lượng, vô số Đại Bồ-tát rải hoa Câu-vật-đầu, hoa Ba-đầu-ma để cúng dường Phật. Vô lượng Tam-muội đều hiện tiền, đắc trụ Thuận nhãn, Vô sinh pháp nhãn. Vô lượng vô số Đại Bồ-tát đắc hằng hà sa các môn Tam-muội, chân tục bình đẳng, đầy đủ biện tài không ngăn ngại, luôn phát sinh đại Bi, trăm vạn ức a-tăng-kỳ cõi Phật trong thế giới như số vi trần làm lợi ích rộng rãi cho chúng sinh và hiện thân thành Phật.

M